

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH  
ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2015**

Thực hiện Quyết định số 252/2006/QĐ-TTg ngày 31/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ đào tạo trình độ thạc sĩ cho Trường đại học Công đoàn; Thông tư số 15/2014/TT-BGDDT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “*Qui chế đào tạo trình độ thạc sĩ*”, Trường đại học Công đoàn thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2015 như sau:

**1. Chuyên ngành đào tạo**

- |                               |                           |
|-------------------------------|---------------------------|
| <i>1. Quản trị nhân lực</i>   | <i>Mã số: 60 34 04 04</i> |
| <i>2. Quản trị kinh doanh</i> | <i>Mã số: 60 34 01 02</i> |
| <i>3. Kế toán</i>             | <i>Mã số: 60 34 03 01</i> |
| <i>4. Xã hội học</i>          | <i>Mã số: 60 31 03 01</i> |

**2. Thời gian đào tạo: 2 năm**

**3. Hình thức đào tạo: Không tập trung**

**4. Các môn thi tuyển**

**4.1. Chuyên ngành Quản trị Nhân lực; Quản trị Kinh doanh; Kế toán**

- Môn cơ bản: Toán (*Giải tích và Xác suất thống kê*)
- Môn cơ sở ngành: Kinh tế học (*Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô*)
- Môn điều kiện: Tiếng Anh (trình độ B)

**4.2. Chuyên ngành Xã hội học**

- Môn cơ bản: Triết học Mác - Lênin
- Môn cơ sở ngành: Xã hội học (*Xã hội học đại cương và Lịch sử xã hội học*)
- Môn điều kiện: Tiếng Anh (trình độ B)

**4.3. Các trường hợp sau được miễn thi môn tiếng Anh**

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo ở nước ngoài mà ngôn ngữ học tập là tiếng Anh, được công nhận văn bằng theo qui định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh;
- Có chứng chỉ trình độ tiếng Anh bậc 3/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi. Được qui định tại **Phụ lục II: Bảng tham chiếu qui đổi một số chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ 3/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong đào tạo trình độ thạc sĩ** (Kèm theo Thông tư số: 15/2014/TT-BGDDT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

## **5. Điều kiện dự thi**

### **5.1. Điều kiện văn bằng**

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành dự thi không phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi;
- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành phù hợp và ngành gần với chuyên ngành dự thi phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi.
- + Ngành phù hợp và ngành gần với chuyên ngành dự thi:

| <i>Chuyên ngành dự thi</i> | <i>Văn bằng đại học</i>  |
|----------------------------|--|
| 1. Quản trị nhân lực       |  |
| 2. Quản trị kinh doanh     |  |
| 3. Kế toán                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cử nhân thuộc khối ngành Kinh doanh và Quản lý; Kinh tế học;</li> <li>Kỹ sư kinh tế.</li> </ul>       |
| 4. Xã hội học              | <ul style="list-style-type: none"> <li>Cử nhân thuộc khối ngành Xã hội học và Nhân học; Cử nhân báo chí; Cử nhân Công tác xã hội.</li> </ul> |

+ Chương trình học bổ sung kiến thức:

| <b>Ngành</b>             | <b>Các học phần bổ sung kiến thức</b> | <b>Số tín chỉ</b> |
|--------------------------|---------------------------------------|-------------------|
| <b>Quản trị nhân lực</b> | 1. Quản trị nhân lực                  | 7                 |
|                          | 2. Tổ chức LĐKH và ĐMLĐ               | 4                 |
|                          | 3. Kinh tế nguồn nhân lực             | 2                 |
|                          | 4. Quản trị học                       | 2                 |
|                          | 5. Thống kê lao động                  | 2                 |

| Ngành               | Các học phần bổ sung kiến thức      | Số tín chỉ |
|---------------------|-------------------------------------|------------|
| Quản trị kinh doanh | 1. Quản trị học                     | 2          |
|                     | 2. Quản trị chất lượng              | 3          |
|                     | 3. Quản trị chiến lược              | 3          |
|                     | 4. Quản trị sản xuất và tác nghiệp  | 4          |
|                     | 5. Quản trị thương mại              | 3          |
|                     | 6. Quản trị nhân lực                | 3          |
| Kế toán             | 1. Nguyên lý kế toán                | 3          |
|                     | 2. Kế toán tài chính doanh nghiệp   | 7          |
|                     | 3. Kiểm toán căn bản                | 2          |
|                     | 4. Kế toán quản trị                 | 2          |
|                     | 5. Kế toán công                     | 2          |
|                     | 6. Phân tích hoạt động doanh nghiệp | 2          |
| Xã hội học          | 1. Xã hội học đại cương             | 2          |
|                     | 2. Lịch sử xã hội học               | 3          |
|                     | 3. Phương pháp nghiên cứu XHH       | 3          |
|                     | 4. Xã hội học nông thôn             | 2          |
|                     | 5. Xã hội học đoàn thể              | 2          |
|                     | 6. Xã hội học tôn giáo              | 2          |
|                     | 7. Xã hội học gia đình              | 2          |
|                     | 8. Xã hội học văn hóa               | 2          |

(Căn cứ bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm, số học phần và số tín chỉ cần học bổ sung do Hiệu trưởng quyết định)

- Văn bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (thông tin về đăng ký công nhận văn bằng do nước ngoài cấp xem tại <http://cchc.moet.gov.vn>, mục Khảo thí & KĐCL)

### **5.2. Điều kiện tham gia công tác**

- Thí sinh đăng ký dự thi có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên có chuyên ngành tốt nghiệp đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành được đăng ký dự thi ngay sau khi tốt nghiệp;
- Những trường hợp còn lại thí sinh phải có ít nhất một năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với chuyên ngành dự thi, kể từ ngày ký Quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

### **5.3. Có lý lịch bản thân rõ ràng (không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ cảnh cáo trở lên)**

#### **5.4. Có đủ sức khoẻ để học tập**

#### **5.6. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo qui định của Trường đại học Công đoàn**

### **6. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

#### **6.1. Đối tượng**

- Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;
- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- Con liệt sĩ;
- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;
- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành;
- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

## 6.2. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định được cộng vào kết quả thi mươi điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy chế và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản.

## 7. Hồ sơ đăng ký dự thi

Cơ sở đào tạo chỉ nhận hồ sơ khi có đầy đủ các loại giấy tờ theo yêu cầu ghi ở trang sau của túi hồ sơ và không trả lại hồ sơ sau khi đã nhận.

Khi nộp hồ sơ, thí sinh cần mang theo các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm gốc để đối chiếu.

**8. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Đến 17h ngày 14 tháng 7 năm 2015**

- Học Hệ thống kiến thức: Từ 8h ngày 9/5/2015(Ban ngày thứ 7 và CN)

- Học Bổ sung kiến thức: Từ 18h ngày 11/5/2015 (Buổi tối từ thứ 2 đến thứ 6)

Địa điểm học: Phòng 201, 202, 203, 204, 205 – Nhà C

- Dự kiến thi: Ngày 15 và 16 tháng 8 năm 2015

Ghi chú: Trường đại học Công đoàn không gửi Giấy báo thi tới từng thí sinh. Lịch thi chính thức sẽ được đăng tải trên website của Trường <http://www.dhcd.edu.vn>. Những thí sinh có nhu cầu nhận Giấy báo thi bằng văn bản, liên hệ trực tiếp tại Văn phòng Khoa Sau đại học vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

**Để biết thêm thông tin chi tiết xin liên hệ:**

**Khoa Sau đại học - Trường đại học Công đoàn**

**Phòng 307 - nhà A - số 169 Tây Sơn - Đống Đa - Hà Nội**

**ĐT: 04.35334231 Fax: 04.38517084**



TS. Phạm Văn Hà

*Nơi nhận: /*

- Bộ GD&ĐT;
- Tông LĐLĐVN;
- Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố;
- UBND Tỉnh, Thành phố;
- Các Bộ, Ngành;
- Các Viện nghiên cứu, các Trường đại học;
- Công đoàn ngành TW;
- Công đoàn Tổng công ty trực thuộc TLD;
- Lưu VT, VPHT, Khoa SĐH.